

Số: 542/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 536/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1986.

HKTT: Thôn Y, xã L, T, Hà Nội.

Chỗ ở: Số 64 ngõ 51 T, phường G, quận H, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Ngô Văn H - Sinh năm 1983.

HKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã L, T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Ngô Hồng N, sinh ngày 03/10/2014. Ly hôn, anh chị thống nhất thoả thuận giao cháu N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000

đồng/tháng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Anh chị không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mà anh H phải chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/0063045 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã L, T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chương